

Bản án số: 206/2020/HSST

Ngày: 27/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thúy

Các hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Như Hoa

- Bà Phạm Thị Tố Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Minh - Là thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020; tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 201/2019/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 307/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thanh B**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 09 tháng 7 năm 1980; thành phố Vinh, Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: khối 16, phường L, thành phố V, tỉnh N; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T, sinh năm: 1944 và bà Trần Thị T, sinh năm 1944; vợ: Đào Thị T, sinh năm: 1988 (đã ly hôn), con: có hai con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: không, tiền sự: Tòa án nhân dân thành phố Vinh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (mười tám) tháng theo quyết định số 143/2018/QĐ-TA ngày 21/6/2018, đã chấp hành xong; nhân thân: Ngày 30/7/2002 Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong ra trại ngày 07/10/2004. Ngày 28/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 25 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 09/7/2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/03/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Hoàng Văn T, sinh năm: 1944; trú tại: khối 16, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An - có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Cảnh Th; sinh năm: 1972; trú tại: khối 1, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An - vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 28/02/2020, bị cáo Hoàng Thanh B đang ở nhà (khối 16, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) thấy ông Hoàng Văn T (bố đẻ của Bình) đang nằm ngủ ở trong nhà nên B nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô của ông T. B lục tìm chìa khóa xe dự phòng để ở nóc tủ gỗ tại phòng khách và lấy trộm xe máy nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 37B2 – 946.14 để ở sân. Sau khi lấy trộm được, bị cáo điều khiển xe đến nhà bạn ở phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An để chơi, khi đi đến khu vực khối 1, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thấy có một nhóm người không quen biết đang ngồi đánh bạc tại bãi đất trống, bị cáo vào đánh cùng. Quá trình đánh thua hết tiền nên bị cáo cầm cố chiếc xe máy biển kiểm soát 37B2 – 946.14 cho anh Nguyễn Cảnh Th lấy 5.000.000 đồng, số tiền này bị cáo sử dụng đánh bạc và tiêu xài cá nhân hết. Cùng ngày 28/02/2020 ông Hoàng Văn T đến Công an phường L, thành phố V trình báo sự việc. Đến ngày 21/3/2020 bị cáo đến Công an phường L, thành phố V đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Ngày 06/4/2020 anh Nguyễn Cảnh Th đã giao nộp lại chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho ông T.

Tại kết luận định giá tài sản số 45/KL-ĐGTS ngày 26/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu honda biển kiểm soát 37B2-964.14 đã qua sử dụng có trị giá 12.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 240/CT-VKS ngày 06/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Hoàng Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thanh B 15 đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại không tranh luận gì chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Xét tính hợp pháp đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Thanh B khai nhận: Vào hồi 19 giờ, ngày 28/02/2020 tại nhà ông Hoàng Văn T ở khối 16, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Lợi dụng sơ hở của chủ tài sản bị cáo lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 37B2-964.14 trị giá 12.000.000 đồng. Sau đó cầm cố xe cho anh Nguyễn Cảnh Th lấy 5.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, đơn trình báo, lời khai của bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan; Kết luận định giá và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Hoàng Thanh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm

phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bố mình đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo có một tiền sự đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đã bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội ma túy tuy không coi là tiền án nhưng thể hiện ý thức pháp luật kém. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt vì quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú và tại phiên tòa bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức thấp như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[2.3]. Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên miễn xét. Đối với hành vi cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác mà không có giấy tờ hợp lệ của anh Nguyễn Cảnh Th đã bị Công an thành phố Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng bị cáo được hưởng lợi bất chính, cần truy thu sung quỹ Nhà Nước.

[2.4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh B 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/3/2020.

Truy thu tại bị cáo Hoàng Thanh B số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà Nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Thanh B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Trại tạm giam Công an tỉnh NA
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Bị cáo; bị hại
- Lưu HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy